

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày : 20/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Phước – Cán bộ hưu trí

2. Bà Phạm Thị Trinh – Giáo viên Trường THCS Âu Lạc, quận Tân Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/NGUYỄN THỊ PHƯƠNG L; sinh năm: 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: đường K, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh H (chết) và bà: Nguyễn Thị Ái N; Chồng: Đỗ Huy H, con: 03 người; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 13/11/2019 (Có mặt)

2/NGUYỄN BẢO T; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường H, Phường L, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán hàng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu L và bà : Phan Thị N; Chồng: Dương Thanh S, con: 04 người; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 13/11/2019 (Có mặt)

Bị hại : Em Ngô Thị Thuý A (sinh ngày 18/8/2005); Địa chỉ cư trú: đường C, phường T, quận P, Tp. HCM (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại : Anh Ngô Hoàng N – sinh năm 1992 Địa chỉ cư trú: đường C, phường T, quận P, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại : Luật sư Lâm Quốc V – Văn phòng Luật sư VT là tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Sở Tư Pháp Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lưu Kim Y – sinh năm 2001;
Địa chỉ cư trú : đường L, Phường N, quận B, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2019, L gọi điện thoại rủ T đến tiệm game bắn cá số 162 Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình chơi, T đồng ý và nhờ Nguyễn Vũ H chở T đến địa điểm trên. Sau khi L và T chơi được khoảng 02 giờ thì T mượn xe máy biển số 59H1-495.09 của H để đi cùng với L đến nhà bạn tên M lấy tiền nợ của T trước đó. Lúc này, T điều khiển xe máy biển số 59H1-495.09 chở L đến đường Âu Cơ, hướng về ngã tư Âu Cơ – Lạc Long Quân. Khi cả hai chạy gần đến trước số 336B Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình thì L phát hiện em Ngô Thị Thúy A (sinh ngày 18/8/2005) đang đi bộ một mình, trên tay đang cầm một chiếc điện thoại di động nên L nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Lúc này, L chỉ cho T thấy và nói T quay đầu xe lại, T đồng ý quay xe lại và điều khiển xe máy biển số 59H1-495.09 chạy chậm áp sát người em A, L ngồi phía sau xe dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám của em A đang cầm trên tay, nghe phía sau có tiếng truy hô “cướp, cướp”, T tăng ga điều khiển xe bỏ chạy vào hẻm 88 Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình và chạy được 01 đoạn thì biết là hẻm cụt nên dừng xe lại, lúc này L xuống xe chạy bộ vào nhà số 88/10/12 Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình cất giấu chiếc điện thoại di động vừa giật được của em A trong thùng carton phía bên phải của ngôi nhà rồi chạy vào phía trong nhà lẩn trốn nhưng bị người dân bắt giữ cùng với T và vật chứng giao về trụ sở Công an Phường 10, quận Tân Bình xử lý.

Quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Bảo T – sinh ngày 17/10/1991 sinh con thời điểm T chưa đủ 16 tuổi (trẻ Nguyễn Thanh H, sinh ngày 17/10/2007) nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên N, không xác định được thời gian và địa điểm xảy ra hành vi giao cấu nên không đủ cơ sở khởi tố điều tra về hành vi “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 335/HĐĐGTS-TTHS ngày 28/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Điện thoại di động hiệu iPhone 6 – 16GB màu xám, hàng chính hãng đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt, trị giá 2.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám đã thu hồi trả cho bị hại là em Ngô Thị Thúy A. Bị hại và người đại diện hợp pháp trình bày không có yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha màu đen đỏ biển số: 59H1-49.509 thu giữ của Nguyễn Bảo T (phương tiện gây án), T khai nhận mượn xe máy của Nguyễn Vũ H.

H trình bày mượn xe máy của Lưu Kim Y vào chiều ngày 10/11/2019 để chở con đi học, sáng ngày 13/11/2019 T hỏi mượn xe đi công việc, H không biết việc T sử dụng xe máy để cướp giật tài sản. Kết quả xác minh, ông Lu Đức T đứng tên đăng ký sở hữu xe máy biển số: 59H1-49.509, ông T trình bày đã bán chiếc xe máy cho Phùng Tuấn K vào tháng 11/2018, thực hiện hợp đồng ủy quyền có công chứng; ông Phùng Tuấn K đã bán xe máy cho Nguyễn Thị Thuyền Q vào tháng 4/2019 và có hợp đồng mua bán xe; xác minh Nguyễn Thị Thuyền Q có hộ khẩu thường trú: đường N, Phường K, Quận S nhưng đã bán nhà chuyển đến địa chỉ A8/7N6 ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, xác minh tại ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh không có địa chỉ A8/7N6. Tháng 4/2019, Nguyễn Tuấn Duy đã mua xe máy của chị Q, có làm hợp đồng ủy quyền. Lưu Kim Y trình bày mua xe máy trên của Nguyễn Tuấn D tại cửa hàng mua bán xe máy vào tháng 5/2019. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả lại xe gắn máy biển số 59H1-49.509 cho Lưu Kim Y là chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 áo thun tay dài màu xanh lá, 01 quần thun dài màu xanh lá, 01 nón lưỡi trai màu nâu; 01 nón bảo hiểm màu đen thu giữ của Nguyễn Bảo T.

+ 01 áo khoác màu xám, 01 áo thun trắng tay ngắn, 01 quần jean ngắn, 01 nón bảo hiểm màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị Phương L.

+ 01 USB màu đen chứa dữ liệu hình ảnh T, L cầm tài sản cướp giật là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám bỏ chạy đến trước nhà 88/10/12 Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh model TA-1034 thu giữ của Nguyễn Bảo T.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Bảo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kết quả xét nghiệm, L và T dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Bảo T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Bảo T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: thống nhất với tội danh, điều luật, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Xét về tính chất vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo L có vai trò chính là người đề xướng rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động, bị cáo T là người giúp sức điều khiển xe máy chở L thực hiện hành vi cướp giật và tăng ga tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cần có mức hình phạt tương xứng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung. Về trách nhiệm dân sự : bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo Biên bản phạm tội quả tang thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Thị Phương L, Nguyễn Bảo T về hành vi cướp giật tài sản quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Phương L, Nguyễn Bảo T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh tụng, thẩm tra các chứng cứ, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Phương L, Nguyễn Bảo T có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát rồi công khai giật điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu xám trị giá 2.800.000 đồng của em Ngô Thị Thuý A (sinh ngày 18/8/2005) đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là

ng nghiêm trọng, các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Xét các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật điện thoại; bị cáo T điều khiển xe máy chở bị cáo L thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động và chở tẩu thoát. Nhân thân bị cáo L xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi, trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân các bị cáo đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 khi xét xử các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét phần trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 áo thun tay dài màu xanh lá, 01 quần thun dài màu xanh lá, 01 nón lưỡi trai màu nâu; 01 nón bảo hiểm màu đen thu giữ của Nguyễn Bảo T và 01 áo khoác màu xám, 01 áo thun trắng tay ngắn, 01 quần jean ngắn, 01 nón bảo hiểm màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị Phương L. Các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh model TA-1034 thu giữ của Nguyễn Bảo T là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có ý kiến yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Phương L, Nguyễn Bảo T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1/Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Phương L 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2019.

2/Xử phạt bị cáo : Nguyễn Bảo T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2019.

[2]- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun tay dài màu xanh lá, 01 quần thun dài màu xanh lá, 01 nón lưỡi trai màu nâu; 01 nón bảo hiểm màu đen thu giữ của Nguyễn Bảo T. 01 áo khoác màu xám, 01 áo thun trắng tay ngắn, 01 quần jean ngắn, 01 nón bảo hiểm màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị Phương L.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bảo T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh model TA-1034.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đen.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 03/3/2020 của Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, Luật sư
- Người có QLNVLQ
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Tâm